

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2021

**BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN 5 NGÀY
CÁC SÔNG BẮC BỘ**

1. Tóm tắt tình hình thủy văn từ ngày 11-15/09/2021

Trên sông Đà, dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang biến đổi theo điều tiết của thủy điện Sơn La. Mực nước trên sông Thao đang biến đổi chậm. Mực nước sông Lô tại Tuyên Quang đang dao động và chịu ảnh hưởng mạnh bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên. Mực nước sông Hồng tại Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Mực nước trên sông Bôi tại Hưng Thi và sông Hoàng Long tại Bến Đé xuống trong ngày đầu, sau biến đổi chậm. Mực nước các sông trên hệ thống sông Thái Bình biến đổi chậm, mực nước hạ lưu dao động mạnh theo thủy triều.

Bảng 1: Đặc trưng mực nước, lưu lượng từ ngày 11 đến 15/09/2021

Đơn vị: H cm; Q m/s³

Sông	Trạm	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	TBNN	So với TBNN
Đà	Hồ Hòa Bình (Q)	3447	805	2352	2479	<5%
Thao	Yên Bái (H)	2675	2581	2615	2825	<210cm
	Yên Bái (Q)	650	380	470	1200	<61%
	Phú Thọ (H)	1402	1317	1358	1558	<200cm
	Phú Thọ (Q)	610	450	520	1320	<61%
Lô	Tuyên Quang (H)	1515	1357	1447	1766	<319cm
	Tuyên Quang (Q)	101	36	59	1011	<94%
	Vụ Quang (H)	649	585	625	920	<295cm
	Vụ Quang (Q)	620	430	550	1683	<67%
Hồng	Hà Nội (H)	200	146	178	383	<205cm
	Hà Nội (Q)	1980	1420	1750	3940	<56%
Thái Bình	Đáp Cầu (H)	146	59	101	204	<103cm
	Phủ Lạng Thương (H)	139	30	79	188	<109cm
	Lục Nam (H)	128	14	67	173	<106cm
	Phả Lại (H)	147	25	80	172	<92cm
Hoàng Long	Bến Đé (H)	125	57	99	135	<36cm

2. Dự báo tình hình thủy văn từ ngày 16-20/09/2021

Trên lưu vực sông Đà, lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục biến đổi theo điều tiết của thủy điện Sơn La. Mực nước trên sông Thao tiếp tục biến đổi chậm. Mực nước trên sông Lô tại Tuyên Quang tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của các hồ thủy điện tuyến trên. Mực nước hạ lưu sông Hồng tại Hà Nội và sông Hoàng Long tại Bến Đê tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trên hệ thống sông Thái Bình, mực nước trên các sông chính tiếp tục biến đổi chậm; mực nước hạ lưu tại Phả Lại sẽ biến đổi chậm theo xu thế lên và ảnh hưởng của thủy triều.

Bảng 2: Đặc trưng dự báo mực nước, lưu lượng từ ngày 16 đến 20/09/2021

Đơn vị: H cm; Q m³/s

Sông	Trạm	Cao nhất	Thấp nhất	Trung bình	TBNN	So với TBNN
Đà	Hồ Hòa Bình (Q)	3300	880	2220	2203	>1%
Thao	Yên Bái (H)	2670	2540	2580	2819	<239cm
	Yên Bái (Q)	630	290	380	1180	<68%
	Phú Thọ (H)	1380	1290	1340	1550	<210cm
	Phú Thọ (Q)	560	400	490	1270	<61%
Lô	Tuyên Quang (H)	1600	1360	1455	1759	<304cm
	Tuyên Quang (Q)	284	36	63	982	<94%
	Vụ Quang (H)	700	580	635	905	<270cm
	Vụ Quang (Q)	790	410	580	1648	<65%
Hồng	Hà Nội (H)	300	130	190	355	<165cm
	Hà Nội (Q)	3040	1260	1870	3630	<48%
Thái Bình	Đáp Cầu (H)	185	70	115	190	<75cm
	Phủ Lạng Thương (H)	180	60	110	159	<49cm
	Lục Nam (H)	180	50	95	165	<70cm
	Phả Lại (H)	175	55	100	141	<41cm
Hoàng Long	Bến Đê (H)	110	50	80	132	<52cm

Bản tin tiếp theo phát lúc 15h30' ngày 20/09/2021.

Tin phát lúc: 15h30'

Hà Nội, ngày 15 tháng 09 năm 2021

PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN BẮC BỘ

Duyệt bản tin : Nguyễn Tiến Kiên

Dự báo viên: Nguyễn Thị Mai Hương